

Số: /QĐ-XPHC

Tam Thanh, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TAM THANH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 và Nghị định 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025);

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 15/BB-VPHC do Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị lập ngày 27/01/2026;

Căn cứ Tờ trình số 38/TTr-KTHTĐT ngày 28/01/2026 của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Tam Thanh;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-GQXP ngày 24/7/2025 của UBND phường Tam Thanh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với bà có tên sau:

Họ và tên: Lê Thị Thanh

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 24/4/1955

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi ở hiện tại: Khối 10, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Số CCCD: 020155000867 Ngày cấp: 29/4/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính

của phường diện tích dưới 0,02 héc ta. Cụ thể: Ông Lê Xuân Đồng (chồng bà Lê Thị Thanh) sử dụng đất được Sở Điện lực giao đất trái thẩm quyền năm 1992 với tổng diện tích là 99,0 m², quá trình sử dụng đất bà Thanh lấn thêm 76,8 m² thuộc một phần thửa đất số 331, tờ bản đồ số 173 theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 1123 được Văn phòng đăng ký đất đai duyệt ngày 10/12/2025. Hồ sơ địa chính thể hiện diện tích vi phạm trên Bản đồ giải thửa xã Việt Thắng năm 1988 thuộc một phần thửa đất số 11, tờ bản đồ số 02, trên sổ đăng ký ruộng đất quy chủ Tập thể Cơ điện. Thời điểm thực hiện hành vi vi phạm là năm 2013.

3. Quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể: Mức phạt: **8.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Tám triệu đồng*). Áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ (mức trung bình của khung tiền phạt).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả và thời gian thực hiện:

- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 và điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ: Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy tại Điều 139 Luật Đất đai năm 2024.

- Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm với số tiền: **13.567.000 đồng** (*Bằng chữ: Mười ba triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do bà Lê Thị Thanh bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Lê Thị Thanh là cá nhân bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Bà Lê Thị Thanh phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu quá thời hạn mà bà Lê Thị Thanh không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành

theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Bà Lê Thị Thanh bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước khu vực VI hoặc các ngân hàng thương mại chi nhánh Lạng Sơn nơi Kho bạc Nhà nước khu vực VI mở tài khoản: Ngân hàng Vietinbank, Agribank, BIDV, Vietcombank, MB, VP bank, SHB, Lien VietPostBank theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN 7111.4.1136967; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt 1136967; Mã chương 830; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục) 4278 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Bà Lê Thị Thanh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi Kho bạc Nhà nước khu vực VI hoặc các ngân hàng thương mại (do cá nhân vi phạm lựa chọn) để thu tiền phạt.

3. Gửi cho: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực đô thị, Văn phòng HĐND và UBND phường, Công an phường và Khối trưởng khối 10 để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (KTHT 04 bản);
- CT, các PCT UBND phường;
- C, PCVP HĐND và UBND phường;
- Lưu: VT, HS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Tuyền

Quyết định đã giao trực tiếp cho là cá nhân bị xử phạt vào hồi....giờ....phút, ngày/...../2026.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)